

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN KẾ SÁCH  
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2023/HS-ST  
Ngày: 11-01-2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KẾ SÁCH, TỈNH SÓC TRĂNG**

*- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Bình.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Hứa Văn Khương.

Bà Tăng Thị Bạch Vân.

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Phạm Thị Hạnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:*

Bà Quách Thị Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2022/TLST-HS, ngày 05 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2022 và Thông báo về việc dời ngày xét xử vụ án số: 340/TB-TA, ngày 13 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Hoàng S, sinh ngày 11/12/1994 tại thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. Nơi ĐKKHKT: số 255A đường B, Khóm N, Phường H, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. Hiện nay đang cư trú tại số 255A đường B, Khóm N, Phường H, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: N; tôn giáo: thiên chúa; quốc tịch: Việt N; Con ông Nguyễn Hoàng N, sinh năm 1969 ngụ cùng địa chỉ với bị cáo và bà Huỳnh Kim N1, sinh năm 1971 ngụ cùng địa chỉ với bị cáo; Hoàn C gia đình: bị cáo chưa có vợ, con.

- Tiền án: có 01 tiền án:

Ngày 20/4/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố S, tỉnh Sóc Trăng xử 03 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” (chưa được xóa án tích).

- Tiền sự: Không.

Nhân thân: Anh chị em ruột gồm 03 người, lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 1997.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19/01/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

- Bị hại: Công ty C.

Người đại diện theo ủy quyền của bị hại: Ông Trần Công H - Chức vụ: Nhân viên Khỏi pháp chế.

Trú tại: Tòa nhà MWG, Lô T2-1.2, đường D1, Khu công nghệ c, phường T, thành phố T, thành phố Hồ Chí Minh. Theo giấy ủy quyền ngày 12/12/2022 (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Trần Tuấn C, sinh năm 1992.

Trú tại: ấp N, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt).

2. Ông Nguyễn Hoàng N, sinh ngày 01/01/1969.

Trú tại: số 255A đường 30/4, Khóm N, Phường H, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Ông Nguyễn Duy K, sinh năm 1998. Địa chỉ: ấp Đ, xã Đ, huyện K, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hoàng S, sinh ngày 11/12/1994, ngụ 255A đường 30/4, Khóm N, Phường H, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng là đối tượng có một tiền án về tội “*Trộm cắp tài sản*” chưa được xóa án tích. Sau khi chấp hành án trở về địa phương sinh sống, S không sửa đổi bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Với hành vi cụ thể như sau:

Vào ngày 27/01/2021, S được nhận vào làm nhân viên cửa hàng Điện máy X Chi nhánh tại ấp M, xã Đ, huyện K, tỉnh Sóc Trăng (thuộc Công ty C). Đến 12 giờ 45 phút, ngày 08/4/2021, Trần Tuấn C là quản lý Điện máy X có giao số tiền 69.888.000đồng, gồm tiền bán hàng ngày và thu hộ ngày 07/4/2021 là 59.289.000đồng và ngày 08/4/2021 là 10.599.000đồng cho S đi đến Ngân hàng A tại thành phố N, tỉnh Hậu Giang để chuyển tiền nộp vào tài khoản Ngân hàng của Công ty C. Do khoảng thời gian năm 2020 S có nợ cá độ bóng đá bị thua và dẫn đến không có khả năng thanh toán, nên khi nhận được tiền anh C đưa S nảy sinh ý định chiếm đoạt số tiền trên, nên S suy nghĩ sẽ lấy hết số tiền trên để chuyển trả tiền nợ cá độ bóng đá xong nói dối với anh C là trên đường đi đã làm mất hết số tiền trên. Từ đó, S mới đi đến cửa hàng Viettel Store ở thành phố N, tỉnh Hậu Giang chuyển vào tài khoản Viettel Pay của S (số điện thoại là 0964248827). Sau đó S chuyển hết số tiền trên để trả nợ (không nhớ được số tài khoản và chủ tài khoản tên gì, địa chỉ ở đâu).

Chuyển tiền xong S tắt nguồn điện thoại rồi đi về nhà, sau đó anh C phát hiện và đi tìm S, S nói dối đã làm mất hết số tiền trên. Đến ngày 11/4/2021, Trần Tuấn C đến Công an xã Đ trình báo sự việc. Tại Cơ quan điều tra, S đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Trên cơ sở kết quả điều tra cùng những tài liệu chứng cứ thu được Cơ quan C sát điều tra - Công an huyện Kế Sách đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Hoàng S về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19/01/2022 cho đến nay.

Tại bản Cáo trạng số 39/CT-VKS-H.KS, ngày 05/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng để xét xử bị cáo Nguyễn Hoàng S về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 175 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện như cáo trạng đã truy tố. Đại diện bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xử lý hình sự bị cáo theo quy định pháp luật và yêu cầu bị cáo cùng cha bị cáo là ông N (Người có giấy bảo lãnh về phần dân sự cho bị cáo đối với bị hại) phải liên đới bồi thường cho bị hại số tiền 69.888.000đồng ngoài ra không yêu cầu gì khác. Bị cáo S và ông N đồng ý cùng bồi thường theo yêu cầu của phía bị hại nhưng chưa có khả năng bồi thường ngay.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng. Sau khi luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

- Hình phạt chính:

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 2 Điều 175, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng S từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

- Hình phạt bổ sung: không.

- Về vật chứng: không.

- Về phần dân sự: áp dụng Điều 584, 585 và 589 Bộ luật dân sự năm 2015 ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo S và ông Nguyễn Hoàng N và buộc bị cáo S và ông Nguyễn Hoàng N cùng liên đới có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại số tiền 69.888.000đồng theo yêu cầu của bị hại.

- Về án phí: Đề nghị áp dụng theo quy định của pháp luật về án phí và lệ phí.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Trần Tuấn C và người làm chứng ông Nguyễn Duy K. Sự vắng mặt

của những người này không gây trở ngại cho việc xét xử và tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát, các bị cáo, đại diện bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đều không yêu cầu hoãn phiên tòa. Sau khi Hội đồng xét xử tiến hành hội ý tại chỗ căn cứ vào các Điều 292 và 293 và điểm d khoản 2 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Hoàng S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo. Lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai trước đây của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và vụ án còn được chứng minh qua các tài liệu chứng cứ như: biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[2.1] Như vậy, đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 12 giờ 45 phút, ngày 08/4/2021, lợi dụng sự tin tưởng người quản lý Điện máy X, Nguyễn Hoàng S có thủ đoạn gian dối chiếm đoạt của bị hại số tiền là 69.888.000 đồng để sử dụng vào mục đích bất hợp pháp là trả nợ cá độ bóng đá.

[2.2] Hành vi lợi dụng sự tin tưởng của bị hại để chiếm đoạt tài sản là số tiền trên mà bị cáo thực hiện đã phạm vào tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 175 Bộ luật hình sự, như Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách đã truy tố, là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan cho bị cáo.

[2.3] Hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ gây ra tâm lý hoang mang, lo sợ cho người dân, gây mất an ninh trật tự ở địa phương. Bị cáo có đầy đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần phải áp dụng một hình phạt tù nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội, để giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội sau này và đồng thời cũng răn đe, phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[2.3.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội khi chưa được xóa án tích nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[2.3.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo. Do vậy, khi lượng hình, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách về phần hình phạt và phần trách nhiệm dân sự có căn cứ nên được chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 175, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng S phạm tội

“Lam dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Tuyên phạt bị cáo Nguyễn Hoàng S 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành án hoặc bị bắt thi hành án.

Căn cứ vào: Điều 584, 585 và 589 Bộ luật dân sự năm 2015 ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo S và ông Nguyễn Hoàng N và buộc bị cáo S và ông Nguyễn Hoàng N cùng liên đới có nghĩa vụ bồi thường cho Công ty C số tiền 69.888.000đồng (*Sáu mươi chín triệu tám trăm tám mươi tám nghìn đồng*).

Khi bản án có hiệu lực pháp luật và kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Về xử lý vật chứng: không.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hoàng S là người bị kết án nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đồng theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị cáo S và ông Nguyễn Hoàng N cùng liên đới chịu 3.494.400đồng (*Ba triệu bốn trăm chín mươi bốn nghìn bốn trăm đồng*) theo điểm c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về quyền kháng cáo bản án: bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt thời hạn kháng cáo được tính từ ngày giao nhận bản án hoặc ngày niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm theo quy định tại các Điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

6. Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Sóc Trăng (PKTNV-THA);
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Kế Sách;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Kế Sách;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Kế Sách;
- Chi cục THADS huyện Kế Sách;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- UBND phường 2, TP Sóc Trăng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Trần Thanh Bình**